

xué huà yǔ xiàng qián zǒu jī chǔ cè dì qī kè huà xuě rén
學華語向前走基礎冊 第七課 畫雪人



shēng zì bù jiàn liàn xí
生字部件練習 : Listen, Drag and Drop the Characters into the corresponding box.

1  +  =  

2  +  =  

tīng tīng kàn tián tián kàn
聽聽看，填填看 : Listen and drag the corresponding body part vocabulary into the blank.

shǒu yǎn jīng bí zi tóu zuǐ bā shēn tǐ
手 眼睛 鼻子 頭 嘴巴 身體

